**I. Cách tính tiền lương làm thêm giờ**

Theo điều 6 Thông tư 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/06/2015:

**1. Đối với người lao động hưởng lương theo thời gian**

- Được trả lương làm thêm giờ khi làm việc ngoài thời giờ làm việc bình thường do người sử dụng lao động quy định theo Điều 104 của Bộ luật lao động và được tính như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiền lương làm thêm giờ | = | Tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít nhất 150% hoặc 200% hoặc 300% | x | Số giờ làm thêm |

**Trong đó:**

a) Tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường được xác định trên cơ sở tiền lương thực trả theo công việc đang làm của tháng mà người lao động làm thêm giờ (trừ tiền lương làm thêm giờ, tiền lương trả thêm khi làm việc vào ban đêm) chia cho số giờ thực tế làm việc trong tháng (không kể số giờ làm thêm).

- Trường hợp trả lương theo ngày hoặc theo tuần, thì tiền lương giờ thực trả được xác định trên cơ sở tiền lương thực trả của ngày hoặc tuần làm việc đó (trừ tiền lương làm thêm giờ, tiền lương trả thêm khi làm việc vào ban đêm) chia cho số giờ thực tế làm việc trong ngày hoặc trong tuần (không kể số giờ làm thêm);

b) Mức ít nhất 150% hoặc 200% hoặc 300% so với tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường, được xác định như sau:

- Mức ít nhất bằng 150% áp dụng đối với giờ làm thêm vào ngày thường;

- Mức ít nhất bằng 200% áp dụng đối với giờ làm thêm vào ngày nghỉ hằng tuần;

- Mức ít nhất bằng 300% áp dụng đối với giờ làm thêm vào ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương, chưa kể tiền lương của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương theo quy định của Bộ luật Lao động, đối với người lao động hưởng lương theo ngày.

- Người lao động hưởng lương ngày là những người có tiền lương thỏa thuận ghi trong hợp đồng lao động theo ngày và chưa bao gồm tiền lương của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương theo quy định của Bộ luật Lao động.

**VD:** Công ty TNHH Kiểm toán Es-Glocal trả lương cho nhân viên A là 3.000.000/tháng. Theo quy định của Công ty là có 24 ngày công làm việc thực tế. Trong tháng nhân viên A làm tăng ca ban ngày (ngày thường) được 50 giờ.

- Theo điều 104 Bộ luật lao động: Thời giờ làm việc bình thường không quá 08 giờ trong 01 ngày và 48 giờ trong 01 tuần.

**Xem thêm:**[Quy định về thời gian làm thêm giờ ban đêm năm 2018](http://es-glocal.com/quy-dinh-ve-thoi-gian-lam-them-gio-2018.html)

Cách tính lương làm thêm giờ tăng ca cho nhân viên A như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiền lương làm thêm giờ** | = | **Tiền lương thực trả theo giờ** | X | **150%** | X | **Số giờ làm thêm** |

- Tiền lương thực trả cho 1 giờ làm việc của A: 3.000.000/24/8 = 15.625 đ

=> Tiền làm thêm giờ ngày thường của A: 15.625 x 150% X 50 giờ = 1.171.875 đ.

Tổng lương nhân viên A : 3.000.000 + 1.171.875 = 4.171.875 đ

**2. Đối với người lao động hưởng lương theo sản phẩm**

- Được trả lương làm thêm giờ khi người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận làm việc ngoài thời giờ làm việc bình thường để làm thêm số lượng, khối lượng sản phẩm, công việc ngoài số lượng, khối lượng sản phẩm, công việc theo định mức lao động đã thỏa thuận và được tính như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiền lương làm thêm giờ | = | Đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít nhất 150% hoặc 200% hoặc 300% | x | Số sản phẩm làm thêm |

**Trong đó:**

a) Mức ít nhất bằng 150% so với đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường, áp dụng đối với sản phẩm làm thêm vào ngày thường;

b) Mức ít nhất bằng 200%, áp dụng đối với sản phẩm làm thêm vào ngày nghỉ hằng tuần;

c) Mức ít nhất bằng 300% , áp dụng đối với sản phẩm làm thêm vào ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương.

**VD:** Trong 1 tháng Nhân viên B đã làm 200 giờ và làm thêm 50 giờ vào ngày thường (ban ngày) để hoàn thành 1.000 sản phẩm với đơn giá là 10.000/cái.

Cách tính lương làm thêm giờ cho B như sau:

Tiền lương làm thêm giờ = Đơn giá tiền lương sản phẩm x Số lượng sản phẩm làm ra trong giờ làm thêm x 150%

Tiền lương sản phẩm 1 giờ = 1.000 chiếc x 10.000 đ / 250 giờ = 40.000 đ

Tổng lương sản phẩm làm theo giờ ngày thường = 40.000 đ x 200 giờ x 100% = 8.000.000đ

=> Lương sản phẩm làm thêm giờ = 40.000 x 50 giờ x 150% = 3.000.000đ

Tổng lương thực trả cho NV B = 8.000.000 + 3.000.000 đ = 11.000.000 đ.

**II. Cách tính tiền lương làm việc vào ban đêm**

Theo điều 7 Thông tư 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/06/2015:

**1. Đối với người lao động hưởng lương theo thời gian**

- Tiền lương làm việc vào ban đêm được tính như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiền lương làm việc vào ban đêm | = | ( | Tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường | + | Tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít nhất 30% | ) | x | Số giờ làm việc vào ban đêm |

**2. Đối với người lao động hưởng lương theo sản phẩm**

- Tiền lương làm việc vào ban đêm được tính như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiền lương làm việc vào ban đêm | = | ( | Đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường | + | Đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít nhất 30% | ) | x | Số sản phẩm làm vào ban đêm |

**III. Cách tính lương làm thêm giờ vào ban đêm**

Theo điều 8 Thông tư 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/06/2015:

**1. Đối với người lao động hưởng lương theo thời gian**

- Tiền lương làm thêm giờ vào ban đêm được tính như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiền lương làm thêm giờ vào ban đêm | = | ( | Tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít nhất 150% hoặc 200% hoặc 300% | + | Tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít  nhất 30% |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| + | 20% | x | Tiền lương giờ vào ban ngày của ngày làm việc bình thường hoặc của ngày nghỉ hằng tuần hoặc của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương | ) | x | Số giờ làm thêm vào ban đêm |

- Giờ làm việc ban đêm được tính từ 22h đến 6h sáng ngày hôm sau (Theo điều 105 Bộ luật lao động)

**Trong đó:**

a) Tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường được xác định như mục 1 bên trên.

b) Tiền lương giờ vào ban ngày của ngày làm việc bình thường hoặc của ngày nghỉ hằng tuần hoặc của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương được xác định như sau:

- Tiền lương giờ vào ban ngày của ngày làm việc bình thường, được tính ít nhất bằng 100% so với tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường đối với trường hợp người lao động không làm thêm giờ vào ban ngày của ngày đó (trước khi làm thêm giờ vào ban đêm); ít nhất bằng 150% so với tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường đối với trường hợp người lao động có làm thêm giờ vào ban ngày của ngày đó (trước khi làm thêm giờ vào ban đêm).

- Tiền lương giờ vào ban ngày của ngày nghỉ hằng tuần, được tính ít nhất bằng 200% so với tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường.

- Tiền lương giờ vào ban ngày của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương, được tính ít nhất bằng 300% so với tiền lương giờ thực trả của ngày làm việc bình thường.

**2. Đối với người lao động hưởng lương theo sản phẩm**

- Tiền lương làm thêm giờ vào ban đêm được tính như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiền lương làm thêm giờ vào ban đêm | = | ( | Đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít nhất 150% hoặc 200% hoặc 300% | + | Đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường | x | Mức ít  nhất 30% |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| + | 20% | x | Đơn giá tiền lương sản phẩm vào ban ngày của ngày làm việc bình thường hoặc của ngày nghỉ hằng tuần hoặc của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương | ) | x | Số sản phẩm làm thêm vào ban đêm |

**Trong đó:**

a) Đơn giá tiền lương sản phẩm vào ban ngày của ngày làm việc bình thường hoặc của ngày nghỉ hằng tuần hoặc của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương được xác định như sau:

- Đơn giá tiền lương sản phẩm vào ban ngày của ngày làm việc bình thường, được tính ít nhất bằng 100% so với đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường đối với trường hợp người lao động không làm thêm giờ vào ban ngày của ngày đó (trước khi làm thêm giờ vào ban đêm); ít nhất bằng 150% so với đơn giá tiền lương sản phẩm của ngày làm việc bình thường đối với trường hợp người lao động có làm thêm giờ vào ban ngày của ngày đó (trước khi làm thêm giờ vào ban đêm);

- Đơn giá tiền lương sản phẩm vào ban ngày của ngày nghỉ hằng tuần, được tính ít nhất bằng 200% so với đơn giá sản phẩm của ngày làm việc bình thường.

- Đơn giá sản phẩm vào ban ngày của ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương, được tính ít nhất bằng 300% so với đơn giá sản phẩm của ngày làm việc bình thường.

***Tóm lại, lương làm thêm giờ được tổng hợp và tóm tắt qua bảng sau:***

